

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH NỘI SOI MẬT TUY NGƯỢC DÒNG TẠI BỆNH VIỆN C ĐÀ NẴNG

Ngô Tuấn Linh, Nguyễn Quý Thiện, Nguyễn Tấn Hải

Đặt vấn đề: Nội soi mật tụy ngược dòng (Endoscopic retrograde cholangiopancreatography: ERCP) là một thủ thuật rất hữu ích để chẩn đoán và điều trị các bệnh lý mật tụy.

Mục tiêu: (1) khảo sát các đặc điểm lâm sàng, cận lâm sàng ở bệnh nhân được thực hiện ERCP; (2) đánh giá hiệu quả và độ an toàn của kỹ thuật này khi được thực hiện tại bệnh viện C Đà Nẵng.

Đối tượng và phương pháp nghiên cứu: Bệnh nhân được thực hiện ERCP tại Bệnh viện C Đà Nẵng từ tháng 01/2022-08/2024 dưới gây mê nội khí quản. Nghiên cứu hồi cứu và mô tả cắt ngang

Kết quả: Tổng số 237 bệnh nhân được đưa vào nghiên cứu, độ tuổi trung bình 65.5 ± 17.5 , 56.5% bệnh nhân có bệnh nền chủ yếu là tăng huyết áp (46.3%). Triệu chứng gặp nhiều nhất là đau bụng (94.1%), đa phần bệnh nhân bị nhiễm trùng đường mật độ I (51.9%). Vi khuẩn phát hiện thường xuyên nhất là E. Coli, K.pneumoniae với tỷ lệ đề kháng kháng sinh cao đối với cephalosporin, quinolon, ampicillin/sulbactam. Vi khuẩn Enterococcus spp vẫn còn nhạy cảm với vancomycin và linezolid. Nguyên nhân can thiệp ERCP phổ biến nhất là sỏi ống mật chủ (90.3%) với tỷ lệ thành công đạt 92,8%. Biến chứng liên quan thủ thuật là 19,8%. Nhiễm trùng đường mật là biến chứng gặp nhiều nhất (13.1%), viêm tụy cấp 5,9%, chảy máu 0,4% và tử vong liên quan thủ thuật là 0.4%.

Kết luận: Phần lớn bệnh nhân được can thiệp ERCP là sỏi ống mật chủ. Vi khuẩn gây nhiễm trùng chủ yếu là gram âm thường gặp là E. Coli và K.pneumoniae. Vi khuẩn gram dương chiếm tỷ lệ khá cao thường gặp là Enterococcus spp. Tỷ lệ đề kháng của vi khuẩn gram âm với kháng sinh nhóm cephalosporin thế hệ 3,4 và quinolone là cao. ERCP có hiệu quả cao và khá an toàn trong điều trị sỏi ống mật chủ và dẫn lưu mật trong một số bệnh lý tắc mật.

ASSESSMENT OF ENDOSCOPIC RETROGRADE CHOLANGIOPANCREATOGRAPHY (ERCP) AT DANANG C HOSPITAL

Ngo Tuan Linh, Nguyen Quy Thien, Nguyen Tan Hai

Introduction: Endoscopic retrograde cholangiopancreatography (ERCP) is a very useful procedure for the diagnosis and treatment of pancreaticobiliary diseases.

Aims: (1) Investigate the clinical, paraclinical characteristics of patients undergoing ERCP; (2) Evaluate the effectiveness and safety of ERCP performed in the endoscopy unit of our hospital.

Materials and methods: Patients who underwent ERCP at Da Nang C Hospital from January 2022 to August 2024 under endotracheal anesthesia. Retrospective and descriptive study

Results: A total of 237 procedures were carried out, with an average age of 65.5 ± 17.5 years, 56.5% of patients had underlying diseases, mainly hypertension (46.3%). The most common symptom was abdominal pain (94.1%), most patients had grade I acute cholangitis (51.9%). The most common bacteria causing infections are E.coli, K.pneumoniae with high antibiotic resistance rates to cephalosporins, quinolones, ampicillin/sulbactam. Enterococcus spp were still sensitive to vancomycin and linezolid. The most common indicators for the ERCP procedure were choledocholithiasis (90.3%), successful cannulation rate was 92,8%. ERCP-related adverse events is 19,8% (Cholangitis was the most common complication 13.1%, acute pancreatitis 5,9%, bleeding 0,4% and mortality rate 0.4%).

Conclusion: The majority of patients undergoing ERCP had common bile duct stones. The bacteria causing infection were mainly gram-negative, commonly E.coli and K.pneumoniae. Gram-positive bacteria accounted for a relatively high proportion, commonly Enterococcus spp. The resistance rate of gram-negative bacteria to 3rd and 4th generation cephalosporins and quinolones was high. ERCP is highly effective and quite safe in the treatment of common bile duct stones and bile drainage in some biliary obstruction diseases.